

UỶ BAN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BÌM SƠN
Số: 1668 /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Bỉm Sơn, ngày 22 tháng 5 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
Về việc trợ cấp xã hội hàng tháng cho đối tượng bảo trợ xã hội
CHỦ TỊCH UBND THỊ XÃ BÌM SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật người khuyết tật;

Căn cứ Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ về chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 29/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 24/10/2014 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013; Thông tư liên tịch số 06/2016/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 12/5/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung khoản 2 và khoản 4 Điều 11 Thông tư liên tịch số 29/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 24/10/2014;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thị xã Bỉm Sơn,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Trợ cấp xã hội hàng tháng cho bà: **Đỗ Thị Là.**

Ngày, tháng, năm sinh: 1926.

Cư trú tại: Khu phố 6, phường Lam Sơn, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hoá.

Là đối tượng: Người từ đủ 80 tuổi trở lên, không có lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, trợ cấp xã hội hàng tháng;

Mức trợ cấp xã hội hàng tháng là: 1.0x270.000 đồng = **270.000 đồng.**

(*Bằng chữ: Hai trăm bảy mươi nghìn đồng*)

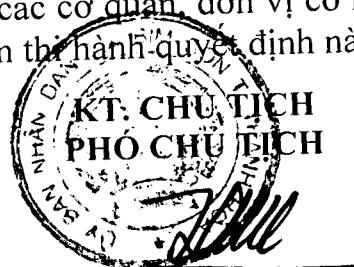
Thời gian hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng kể từ ngày 01 tháng 5 năm 2017.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND&UBND Thị xã, Trưởng phòng Lao động Thương binh và Xã hội, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch thị xã Bỉm Sơn; Chủ tịch UBND phường Lam Sơn; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và các Ông/Bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
- Lưu: VP, LĐTBXH.



Mai Đình Lâm